

Bản án số: 40 /2021/HNGĐ-ST

Ngày 21/10/2021

V/v : *Xin ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Ngọc Hà.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Nga .

Ông Phạm Quốc Trung .

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình.

- *Đại diện Viên kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hạnh – KSV sơ cấp.

Ngày 21 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 222/2021/TLST - HNGĐ, ngày 23 tháng 7 năm 2021 về việc kiện xin ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2021/QĐXXST -HNGĐ ngày 14/9/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2021/HNGĐ ngày 30 tháng 9 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H sinh năm 1981.

Bị đơn: anh Đỗ Tiến M sinh năm 1980 .

Cùng địa chỉ : Tổ 03, phường Phương Lâm ,thành phố Hòa Bình tỉnh Hòa Bình.

Chị H có mặt. Anh M vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai nguyên đơn chị Trần Thị H trình bày: Ngày 13/12 /2005 , tôi và anh Đỗ Tiến M đã đăng ký kết hôn tại UBND phường Phương lâm ,thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, kết hôn tự nguyện,có thời gian tìm hiểu. Sau khi kết hôn,vợ chồng chung sống cùng bố mẹ anh M tại Tổ 03, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình ,quá trình chung sống tình cảm vợ chồng hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì,Từ năm 2016 cho đến nay anh M đi làm ăn ở Quảng Ninh, Hải Phòng ít quan tâm đến vợ con, anh đi vài tháng mới về nhà một lần, về rồi lại đi luôn, không chăm lo cho cuộc sống gia đình,không đưa tiền cho tôi để nuôi con.Tôi thấy tình cảm vợ chồng giữa tôi và anh

M không còn nên gửi đơn đến Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xin ly hôn, mong Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh M.

Về con chung : vợ chồng có 01 con chung cháu tên Đỗ Trần Thực A sinh ngày 18/11/2007 ,hiện nay cháu đang ở với tôi, khi ly hôn tôi xin nuôi con, không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng nuôi con chung với tôi. Nghề nghiệp của tôi hiện nay là cán bộ công nhân viên chức Nhà nước, mức lương mỗi tháng là 10.000.000đ /một tháng. Đảm bảo sinh hoạt cho hai mẹ con chúng tôi.

Về tài sản : vợ chồng không có tài sản chung

Về công nợ : chúng tôi không có nợ chung.

Anh Đỗ Tiến M có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 03, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng không có mặt để Tòa án tiến hành lấy lời khai, kiểm tra tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Do đó không có bản tự khai hay biên bản lấy lời khai của anh Mạnh .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, qua thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thẩm quyền :

Bị đơn anh Đỗ Tiến M có hộ khẩu thường trú tại tổ 03, phường Phương Lâm thành phố Hòa Bình tỉnh Hòa Bình. Căn cứ theo các Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình.

Về thủ tục tố tụng :

Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án, tiến hành hòa giải theo luật định. Do anh Đỗ Tiến M không đến Tòa án để Tòa án lấy lời khai, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải ,do không tiếp cận chứng cứ và hòa giải được được nên Tòa án đã làm các thủ tục theo quy định của pháp luật và Quyết định đưa vụ án ra xét xử , gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình nghiên cứu theo quy định tại khoản 2 Điều 21 và khoản 2 Điều 220 BLTTDS .

Ngày 14/9/2021 Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử ,chị Trần Thị H đã được giao nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ, anh Đỗ Tiến M không đến Tòa án nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử do đó Tòa án đã niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử tại nơi cư trú của anh M là nhà văn hóa Tổ 03 , trụ sở UBND phường Phương Lâm ,Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình và giao trực tiếp cho bố đẻ anh M là ông Đỗ Hữu S .

Phiên tòa ngày 30/ 9/ 2021 anh Đỗ Tiến M không có mặt ,Tòa án đã ra Quyết định hoãn phiên tòa và ấn định ngày xét xử lại vào hồi 8 ngày 21/10/2021 ,Quyết định hoãn phiên tòa đã được giao hợp lệ cho chị H ,anh M vẫn vắng mặt không có lý do .Căn cứ theo Điều 227 BLTTDS Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của Pháp luật

Về nội dung : xét yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị H : Chị Trần Thị H và anh Đỗ Tiến M tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 13/ 12 /2005 tại UBND phường Phương Lâm ,thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. là hôn nhân hợp pháp, trong quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc,Từ năm 2015 cho đến nay vợ chồng không hạnh phúc, do bất đồng quan điểm trong cuộc sống hàng ngày, anh M không quan tâm đến vợ con, không có trách nhiệm với vợ con, là nguyên nhân chị H xin ly hôn anh M.

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay chị Trần Thị H có mặt, anh M vắng mặt, chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện , kiên quyết xin được ly hôn với anh Đỗ Tiến M trong thời gian Tòa án giải quyết vụ án, bản thân anh M cũng không có biện pháp nào để khắc phục tình cảm vợ chồng, anh M vẫn đi làm ăn buôn bán, vài tháng mới về nhà một lần, không ai quan tâm đến ai, do vậy việc hàn gắn tình cảm vợ chồng là rất khó.

Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình đã đi xác minh tại nơi cư trú của anh M kết quả xác minh : anh M có Đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 03, phường Phương Lâm ,thành phố Hòa Bình tỉnh Hòa Bình, chị H và anh M đang sinh sống tại nhà bố mẹ anh M là ông Đỗ Hữu S sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị V sinh năm 1960. Anh M hiện nay đang đi làm ăn buôn bán tại tỉnh Quảng Ninh (không rõ địa chỉ cụ thể) 2,3 tháng mới về nhà 01 lần hoặc khi gia đình có công việc thì mới về, sau đó lại đi luôn.Mọi người trong gia đình vẫn liên lạc được với anh M bằng điện thoại, qua mạng xã hội Zalo, Facebook. Gia đình đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng của Tòa án, có điện thoại liên lạc với anh M để thông báo cho anh M biết và yêu cầu anh M về để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh M vẫn không về.

Xét thấy tình trạng hôn nhân của chị H, anh M đã trầm trọng, không thể hàn gắn ,đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được căn cứ Điều 51 ,Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 xử cho chị H được ly hôn với anh M là phù hợp.

Về con chung: vợ chồng có 01 con chung tên là Đỗ Trần Thực A sinh ngày 18/11/2007 ,hiện nay cháu đang ở với chị H, anh M hiện nay đi làm ăn không rõ địa chỉ cụ thể ở đâu, không rõ thu nhập kinh tế là bao nhiêu, do vậy HĐXX xét thấy việc giao con cho chị H nuôi dưỡng là có căn cứ,phù hợp với quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Chị H xác nhận vợ chồng không có tài sản chung.

Về công nợ chung: chị H xác nhận không có.

Về án phí : chị Trần Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đại diện VKSND Thành phố Hòa Bình phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật,đảm bảo thời hạn luật định.

Về nội dung vụ án đề nghị HĐXX căn cứ điều 51, 56 ,81,82,83,84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Trần Thị H xin ly hôn anh Đỗ Tiến M.

Về con chung : Giao cháu Đỗ Trần Thực A sinh ngày 18/11/2007 cho chị H được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục và không yêu cầu anh M hỗ trợ đóng góp gì.

Về tài sản, công nợ : Không có.

Về án phí : chị H phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ các điều 51, 56 ,khoản 3 Điều 80 ,81,82,83,84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn chị Trần Thị H về việc xin ly hôn anh Đỗ Tiến M .

1.Về quan hệ hôn nhân : Xử cho chị Trần Thị H được ly hôn anh Đỗ Tiến M.

2.Về con chung : giao con chung là Đỗ Trần Thực A sinh ngày 18/11/2007 cho chị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục, chị H chưa yêu cầu anh M phải cấp dưỡng nuôi con chung, anh M được tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi chị H có yêu cầu.

Anh M được quyền thăm nom,chăm sóc con chung không ai được ngăn cản và quyền thay đổi nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: chị Trần Thị H phải chịu 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai số 0004456 ngày 23/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Hòa Bình. Nay chuyển thành án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo theo luật định. Trường hợp bị đơn vắng mặt thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hoà Bình.
- VKS TP Hòa Bình.
- UBND Phường Phương Lâm
- Thi hành án dân sự.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán -Chủ tọa phiên toà

ĐINH THỊ NGỌC HẠ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh Hoà Bình.*
- *VKS TP Hòa Bình.*
- *UBND xã Sơn Thủy*
- *Thi hành án dân sự.*
- *Các đương sự.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán -Chủ tọa phiên toà

- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh Hoà Bình.*
- *VKS TP Hoà Bình.*
- *UBND xã Đồng Tâm*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán -Chủ tọa phiên toà

- *Thi hành án dân sự.*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 20 phút, ngày 23/6/2017, tại phòng nghị án Tòa án nhân dân Thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Ngọc Hà
- Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Nga và bà Ngô Thị Như Hoa

Tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự thụ lý số 88/2017/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 4 năm 2017 về việc kiện ly hôn giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Vũ Thanh Tùng, sinh năm 1970
- *Bị đơn*: Bà Đào Thị Thịnh, sinh năm 1968

Đều trú tại: Tổ 20 Phường Hữu Nghị Thành phố Hòa Bình Tỉnh Hoà Bình

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Áp dụng điều 51, 56 Luật Hôn nhân & gia đình năm 2014;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Thanh Tùng về việc xin ly hôn Bà Đào Thị Thịnh

1. Về quan hệ hôn nhân : Xử cho ông Vũ Thanh Tùng được ly hôn bà Đào Thị Thịnh.

2. Về án phí: ông Vũ Thanh Tùng phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Ông Tùng đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai số 0003106 ngày 13/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Hòa Bình nay chuyển thành án phí.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình theo trình tự phúc thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 45 phút ngày 23/6/2017.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hoà Bình.
- VKS TP Hòa Bình.
- Các đương sự.
- UBND phường Hữu Nghị
- Thi hành án dân sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa**

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11A /2017/HNGĐST

Ngày 23/6/2017

V/v : Xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Ngọc Hà.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Nga và bà Ngô Thị Như Hoa
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thảo- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình.

- *Đại diện Viên kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa:* Ông Khuất Duy Xuân Quý – KSV sơ cấp.

Ngày 23 tháng 6 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 88/2017/TLST - HNGĐ, ngày 13 tháng 4 năm 2017 về việc kiện xin ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2017/HNGĐ-ST ngày 12/6/2017 giữa:

Nguyên đơn: Ông Vũ Thanh Tùng, sinh năm 1970

Bị đơn: Bà Đào Thị Thịnh, sinh năm 1968

Đều trú tại: Tổ 20 Phường Hữu Nghị Thành phố Hòa Bình Tỉnh Hoà Bình.

Các đương sự đều có mặt

NHẬN THẤY:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai - Nguyên đơn ông Vũ Thanh Tùng trình bày: Ông và Bà Đào Thị Thịnh tự nguyện kết hôn ngày 07/02/1994, có đăng ký kết hôn tại UBND Phường Hữu Nghị, Thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại tổ 20, Phường Hữu Nghị, Thành phố Hòa Bình. Cuộc sống vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc. Đến năm 2007, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bà Thịnh không quan tâm đến chồng con và gia đình hai bên nội ngoại, không biết chăm sóc dạy dỗ con cái, để nhà cửa bẽ bộn, ông Tùng đi làm xa về không quan tâm hỏi han, không động viên chia sẻ, chăm sóc, bản thân ông phải đi chợ, nấu cơm và tự giặt quần áo. Vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, ông Tùng duy trì cuộc sống gia đình để đảm bảo cho các con khôn lớn. Nay các con đã trưởng thành, ông xác định không thể tiếp

tục kéo dài cuộc sống chung với bà Thịnh được nữa nên đã có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình giải quyết cho ông được ly hôn với bà Đào Thị Thịnh.

Phía bị đơn bà Đào Thị Thịnh trình bày: Bà thừa nhận ông Tùng trình bày về tình trạng hôn nhân vợ chồng, về con chung, về tài sản chung và công nợ chung là đúng. Thực tế ông bà sống ly thân thời gian 07 năm, ông Tùng ở tập thể cơ quan tại Thủy điện Nậm Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La còn bà sống tại tổ 20 phường Hữu Nghị, Thành phố Hòa Bình, vợ chồng không quan tâm đến nhau, ông Tùng thỉnh thoảng mới về thăm nhà một lần. Nay ông Tùng xin ly hôn bà Thịnh không đồng ý ly hôn vì xác định vẫn còn tình cảm với ông Tùng, muốn các con có đầy đủ cả bố và mẹ.

- *Về con chung*: Có 02 con chung là Vũ Thùy Mai, sinh năm 1994 hiện đang du học tại Nhật Bản và Vũ Thị Chi, sinh năm 1998, hiện đang học năm thứ 2 Đại học Thương Mại- Hà Nội. Mọi chi phí ăn học của các con đều do ông Tùng chu cấp.

Ông Tùng, bà Thịnh đều có ý kiến : Các con đều đã trưởng thành ở với bố hay mẹ là quyền của các con.

- *Về tài sản chung*: Ông Tùng, bà Thịnh tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về công nợ chung*: Ông Tùng, bà Thịnh đều xác nhận không có.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhiều lần giữa các đương sự nhưng ông Vũ Thanh Tùng vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn, bà Đào Thị Thịnh không đồng ý ly hôn.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, qua thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

Tòa án đã thông báo thụ lý, tiến hành hòa giải, thu thập chứng cứ theo luật định. Do các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử và gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình nghiên cứu theo quy định tại khoản 2 Điều 21 và khoản 2 Điều 195 BLTTDS.

Về nội dung vụ án : Xét yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Thanh Tùng xin được ly hôn bà Đào Thị Thịnh

Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân giữa ông Vũ Thanh Tùng và bà Đào Thị Thịnh là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bà Đào Thị Thịnh không làm tròn trách nhiệm của người vợ, người mẹ trong gia đình, ông Tùng đã góp ý, khuyên bảo nhiều lần đồng thời có giúp đỡ bà Thịnh các công việc gia đình tuy nhiên bà Thịnh vẫn không thay đổi. Vì vậy, ông Tùng ở luôn tại cơ quan trên Mường La- Sơn La thỉnh thoảng mới về nhà. Tòa án đã hòa giải, phân tích riêng để các bên nhận thấy đúng, sai để đoàn tụ gia đình nhưng ông Tùng vẫn kiên quyết xin ly hôn.

Bà Đào Thị Thịnh thừa nhận lý do ông Tùng xin ly hôn là đúng với thực tế nhưng bà mong muốn đoàn tụ gia đình vì muốn các con có bố mẹ. Tuy bà Thịnh không đồng ý ly hôn nhưng tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình giải quyết vụ án bà Thịnh

không đưa ra được biện pháp nào để khắc phục tình cảm vợ chồng và vẫn duy trì lối sống của bản thân mình, không quan tâm đến chồng con.

Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình đã tiến hành điều tra xác minh tình trạng hôn nhân của ông Tùng, bà Thịnh tại nơi cư trú. Ông Tổ trưởng tổ dân phố 20 Phường Hữu Nghị và hai hộ gia đình nơi gia đình vợ chồng ông bà sinh sống cho biết: Tình trạng hôn nhân giữa ông Tùng và bà Thịnh không hạnh phúc, bà Thịnh ít quan tâm, để nhà cửa bê bộn, ông bà sống ly thân đã lâu và không nói chuyện với nhau.

HĐXX xét thấy qua kết quả xác minh tại địa phương, xét thực tế ông Tùng và bà Thịnh đã sống ly thân 07 năm nên xác định tình trạng hôn nhân của ông bà đã trầm trọng, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét yêu cầu xin ly hôn của ông Vũ Thanh Tùng là có cơ sở, cần căn cứ điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận xử cho ông Vũ Thanh Tùng được ly hôn bà Đào Thị Thịnh

Về con chung: có 02 con chung là Vũ Thùy Mai, sinh năm 1994 và Vũ Thị Chi, sinh năm 1998 đều đã trưởng thành nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: ông Tùng và bà Thịnh đều xác nhận không có.

Đại diện VKSND Thành phố Hòa Bình phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án đều đúng theo quy định pháp luật, về nội dung vụ án đề nghị HĐXX căn cứ vào các điều 51 và điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho ông Vũ Thanh Tùng được ly hôn bà Đào Thị Thịnh.

Về án phí : ông Vũ Thanh Tùng phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ các điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Thanh Tùng về việc xin ly hôn Bà Đào Thị Thịnh

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ông Vũ Thanh Tùng được ly hôn bà Đào Thị Thịnh.

2. Về án phí: ông Vũ Thanh Tùng phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) ông Tùng đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Hòa Bình theo biên lai thu tiền số 0003106 ngày 13/4/2017.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh Hoà Bình.*
- *VKS TP Hoà Bình.*
- *Các đương sự.*
- *UBND phường Hữu Nghị*
- *Thị hành án dân sự.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T.M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán chủ tọa phiên toà

- Nơi nhận :
- TAND Tỉnh HB.
- Các đương sự.
- VKSND Huyện KB
- Thi hành án dân sự Huyện Kim Bôi.
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa